

CHÍNH PHỦ

Số: 60/NQ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2016



NGHỊ QUYẾT

Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016;

Trên cơ sở Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ tháng 6 năm 2016;

QUYẾT NGHỊ:

Trong những tháng đầu năm 2016, các bộ, ngành trung ương và địa phương đã tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016. Tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2016 chỉ đạt 5,52%, tuy cao hơn cùng kỳ giai đoạn 2012 - 2014 nhưng thấp hơn cùng kỳ năm 2015 và chỉ tiêu kế hoạch 6,7% của cả năm 2016, trong đó có nguyên nhân tiến độ triển khai kế hoạch vốn đầu tư công chậm, thủ tục đầu tư, xây dựng còn phức tạp; văn bản hướng dẫn Luật và Nghị định về đầu tư còn bất cập; công tác giải phóng mặt bằng và bố trí vốn đối ứng các dự án chưa đáp ứng yêu cầu; công tác phối hợp và chỉ đạo điều hành ở một số bộ, ngành, địa phương thiếu quyết liệt và còn nhiều bất cập; hồ sơ thanh toán vốn đầu tư còn rườm rà, dẫn đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư từ NSNN chỉ đạt hơn 30% kế hoạch năm.

Để kịp thời khắc phục những hạn chế nêu trên, phân đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các đơn vị dự toán cấp I, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, kịp thời loại bỏ, tháo gỡ các rào cản khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công:

a) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan:

- Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bổ sung hoặc bãi bỏ quy định trái với các quy định pháp luật về đầu tư công, xây dựng, ngân sách nhà nước (NSNN) và các văn bản pháp luật liên quan.

- Rà soát các Luật: Đầu tư công, Ngân sách nhà nước, Xây dựng và các Luật liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định trong quản lý đầu tư, xây dựng, đầu tư công, NSNN và các văn bản pháp luật liên quan theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, chuyển đổi phương thức quản lý từ tiền kiểm sang hậu kiểm, báo cáo Chính phủ trong quý III năm 2016.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản hướng dẫn về đầu tư công; trong đó trước ngày 08 tháng 8 năm 2016 ban hành Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 16/2016/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

- Trước ngày 15 tháng 7 năm 2016, hoàn thiện dự thảo Nghị định về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, trình Chính phủ ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan rà soát Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật liên quan, đề xuất báo cáo Chính phủ trong quý III năm 2016.

c) Bộ Tài chính:

Tiếp tục rà soát, sửa đổi các văn bản hướng dẫn về kiểm soát chi và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN, vốn trái phiếu Chính phủ theo hướng đơn giản hóa các thủ tục và phù hợp với các quy định của pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2016.

d) Bộ Xây dựng:

- Tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, thực hiện phân cấp mạnh và rà soát, kịp thời giải quyết các rào cản, khó khăn, vướng mắc trong việc thẩm định, quản lý dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ các vấn đề vượt thẩm quyền.

- Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét việc miễn giấy phép xây dựng đúng pháp luật đối với các dự án của các cơ quan trung ương (như Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao...).

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện các thông tư hướng dẫn về lập, thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế dự toán xây dựng công trình, việc thành lập các ban quản lý chuyên ngành, ban quản lý khu vực và quản lý đầu tư xây dựng, về giấy phép xây dựng, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng, báo cáo Chính phủ tại Phiên họp thường kỳ tháng 7 năm 2016.

2. Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quyết định đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020:

a) Các Bộ là Chủ chương trình:

- Trong vòng 15 ngày kể từ ngày Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu, lập Chương trình và tổ chức thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ.

- Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hoàn chỉnh chương trình mục tiêu, Báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản liên quan, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Trước ngày 15 tháng 7 năm 2016, hoàn thành việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi các chương trình mục tiêu quốc gia, gửi Chủ chương trình.

- Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo Chương trình mục tiêu, thẩm định và thông báo ý kiến thẩm định để chủ chương trình hoàn chỉnh Chương trình.

- Trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được Chương trình mục tiêu, Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình mục tiêu quốc gia hoàn chỉnh của Chủ chương trình, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Về việc giao chi tiết và triển khai kế hoạch năm 2016 đối với các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án được hỗ trợ theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và các chương trình, dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ (gồm: chương trình kiên cố hóa trường lớp học mầm non huyện 30a, các dự án giao thông sử dụng vốn còn dư của các dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1A và Đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên) và các dự án chưa được giao vốn kế hoạch năm 2016:

a) Các địa phương giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư năm 2016 cho dự án thuộc 02 Chương trình mục tiêu quốc gia theo mục tiêu, nhiệm vụ đã được phê duyệt trong giai đoạn 2011 - 2015 tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020. Các nhiệm vụ mới được bố trí vốn từ năm 2017.

b) Bộ Tài chính:

Trong vòng 05 ngày kể từ khi nhận được văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, có ý kiến thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án đầu tư công.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Trong vòng 03 ngày kể từ khi nhận được văn bản của Bộ Tài chính và các Bộ ngành liên quan, hoàn thành việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án đầu tư công theo quy định. Riêng đối với các dự án đầu tư thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia của các địa phương đã gửi văn bản thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, hoàn thành việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn trước ngày 20 tháng 7 năm 2016.

- Chậm nhất đến ngày 15 tháng 7 năm 2016, trình Thủ tướng Chính phủ việc điều chỉnh kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 và giai đoạn 2014 - 2016.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Trước ngày 20 tháng 7 năm 2016, báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, bảo đảm việc bố trí vốn tập trung, khắc phục đầu tư dàn trải, giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản và phát huy hiệu quả đầu tư của dự án, không để phát sinh thêm nợ đọng xây dựng cơ bản về nông thôn mới.

đ) Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Trước ngày 15 tháng 7 năm 2016, hướng dẫn các địa phương hoàn thành việc rà soát các dự án thuộc Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học mầm non tại các huyện 30a sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ dự phòng giai đoạn 2012 - 2015.

e) Các bộ, ngành và địa phương:

- Trước ngày 15 tháng 7 năm 2016, hoàn thành việc thông báo và giao chi tiết hết vốn kế hoạch đầu tư công năm 2016 đã được Thủ tướng Chính phủ giao; riêng các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia hoàn thành việc giao chi tiết kế hoạch 2016 trước ngày 31 tháng 7 năm 2016.

- Trước ngày 31 tháng 7 năm 2016, hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án được hỗ trợ theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP, Chương trình kiên cố hóa trường lớp học mầm non tại các huyện 30a, báo cáo cấp có thẩm quyền giao kế hoạch năm 2016.

- Chủ động xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để có hướng dẫn cụ thể hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý theo thẩm quyền.

- Được phép bố trí vốn kế hoạch năm 2016 đối với các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án được hỗ trợ theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP, chương trình kiên cố hóa trường lớp học mầm non huyện 30a, các dự án giao thông sử dụng vốn còn dư của các dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1A và Đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên đến ngày 31 tháng 8 năm 2016 hoàn thành các thủ tục đầu tư.

Ngoài các dự án nêu trên, Thủ tướng Chính phủ quyết định bố trí vốn kế hoạch năm 2016 đối với một số dự án phê duyệt quyết định đầu tư sau ngày 31 tháng 3 năm 2016.

- Được phép thực hiện trình tự, thủ tục lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư theo quy trình rút gọn quy định tại Điều 13 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công đối với các dự án nhóm C có tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án được hỗ trợ theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP và các dự án Chương trình kiên cố hóa trường lớp học mầm non.

4. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2016:

a) Các bộ, ngành và địa phương:

- Chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ thi công công trình; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu, không để dồn thanh toán vào cuối năm, trong đó lưu ý:

+ Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng: Khẩn trương phê duyệt quyết toán, giải ngân hết số vốn cho các nhà thầu.

+ Đối với dự án sắp hoàn thành: Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện các thủ tục pháp lý, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để đủ điều kiện thanh toán cho các nhà thầu.

+ Đối với dự án khởi công mới: Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thiết kế, phê duyệt và tổ chức lựa chọn nhà thầu để sớm thi công dự án.

- Chỉ đạo chủ đầu tư, ban quản lý dự án kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, kiên quyết loại ra các nhà thầu không có năng lực đã vi phạm.

- Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn năm 2016 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác.

- Rà soát tình hình và tiến độ thực hiện kế hoạch giải ngân các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Đối với các bộ, ngành và địa phương đã giải ngân trên 80% kế hoạch vốn nước ngoài được giao, nếu có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn nước ngoài, khẩn trương có văn bản gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Theo dõi, rà soát tình hình, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các bộ, ngành trung ương và địa phương. Đến ngày 30 tháng 9 năm 2016, trường hợp bộ, ngành, địa phương giải ngân dưới 50% kế hoạch vốn năm 2016, đề xuất Thủ tướng Chính phủ báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 giữa các bộ, ngành trung ương và địa phương.

- Theo dõi sát tiến độ giải ngân các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép Thủ tướng Chính phủ điều hòa kế hoạch vốn nước ngoài năm 2016 giữa các bộ, ngành trung ương và địa phương trong tổng mức 50.000 tỷ đồng đã được Quốc hội phê duyệt. Chính phủ sẽ tổng hợp báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội việc điều chỉnh kế hoạch vốn nước ngoài năm 2016 vào quý II năm 2017 theo số liệu giải ngân thực tế của các bộ, ngành trung ương và địa phương.

c) Bộ Tài chính:

Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước thanh toán cho các dự án khi có đủ điều kiện giải ngân trong thời gian 04 ngày làm việc; phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi.

5. Kéo dài thời gian giải ngân kế hoạch các năm trước sang các năm sau và bố trí vốn kế hoạch đầu tư năm 2017:

a) Bộ Tài chính:

Trước ngày 15 tháng 7 năm 2016, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình giải ngân kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ các năm 2012 - 2015 và kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2015 của từng dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Căn cứ báo cáo giải ngân của Bộ Tài chính, trước ngày 20 tháng 7 năm 2016, thông báo cho các bộ, ngành trung ương và địa phương danh mục dự án kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2015 sang năm 2016.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính rà soát kỹ các dự án đã được kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch năm trước sang năm sau nhưng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2016 vẫn không giải ngân hết số vốn kéo dài này, nếu không có lý do khách quan cụ thể, kiên quyết cắt giảm số vốn không giải ngân hết để điều chuyển, bổ sung thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi các khoản vốn ứng trước chưa có nguồn để thu hồi.

- Trên cơ sở kết quả thực hiện và giải ngân trong những tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm, Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Quốc hội mức vốn kế hoạch năm 2017 sát với khả năng thực hiện và giải ngân của từng bộ, ngành trung ương và địa phương. Đối với các dự án đến ngày 30 tháng 9 năm 2016 giải ngân dưới 30% kế hoạch vốn năm 2016, kiên quyết không bố trí kế hoạch năm 2017 để tập trung thực hiện hết số vốn kế hoạch năm 2016 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2017.

6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao trách nhiệm công chức và đạo đức công vụ; tăng cường công tác phối hợp theo dõi, kiểm tra, thanh tra và thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công:

a) Các bộ, ngành trung ương và địa phương:

- Chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém hoặc những nhiều, tiêu cực trong quản lý vốn đầu tư công, đấu thầu.

- Định kỳ trước ngày 25 hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016, gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, đồng gửi Văn phòng Chính phủ.

b) Bộ Tài chính:

Kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình giải ngân vốn đầu tư nguồn NSNN và trái phiếu Chính phủ của các bộ, ngành trung ương và địa phương theo đúng thời gian quy định tại Luật Đầu tư công, văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương và địa phương tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công.

- Trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành trung ương và địa phương, tổng hợp báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ, Tổ trưởng Tổ công tác tình hình thực hiện và giải ngân tại các cuộc họp hàng tháng của Tổ công tác tình hình thực hiện và giải ngân hoặc khi có yêu cầu.

d) Các cơ quan thanh tra, kiểm tra:

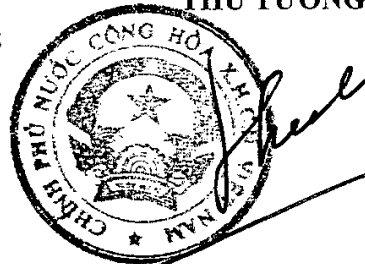
Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Làm rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân gây chậm trễ trong việc giao vốn chi tiết tới các đơn vị cơ sở. Kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý sử dụng vốn đầu tư công theo quy định.

7. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện, phối hợp triển khai thực hiện các giải pháp trong Nghị quyết nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổng hợp tình hình thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Chính phủ tại các phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng trong năm 2016./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGĐ Công TTĐTCTP;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). 440

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc